

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2021/HS-ST
Ngày 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kiều T (tên gọi khác: Tẹt Em), sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 491/29 T, Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị Hồng A; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 158/2019/HS-ST ngày 16-8-2019, chấp hành xong ngày 04-6-2020; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27-7-2016, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ra Quyết định số 343/2016/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng.

Bị bắt, tạm giam ngày 24-01-2021 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 24-01-2021, tại nhà nghỉ Kim Ngân, số 969/3 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, Công an Phường 11, thành phố

Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Thị Kiều T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an Phường 11, thành phố Vũng Tàu đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kiều T khai nhận: Tr là người nghiện ma túy, sở ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ là do T mua của một người đàn ông tên Thành (không rõ nhân thân lai lịch) tại huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá 600.000 đồng để về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

Lời khai của Nguyễn Thị Kiều T phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là chị Nguyễn Thị Hà.

Tại Bản kết luận giám định số 130/GĐMT-PC09-MT ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 07 (bảy) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường 11 - CATP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Trường Kiên, Vũ Mạnh Cường, Nguyễn Thị Kiều T, Nguyễn Thị Hà, gửi đến giám định có khối lượng 0,9308 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng thu giữ của Nguyễn Thị Kiều T:

- 07 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số IMEL1: 867609037159738, IMEL2: 867609037159720 (máy đã hư hỏng nặng);

- 01 xe mô tô biển số 72L6-2285. Qua xác minh, xác định chủ sở hữu là anh Phạm Hữu Nam, anh Nam cho T mượn xe sử dụng và không biết T dùng vào việc đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho anh Nam.

Đối với số vật chứng và tài sản còn lại, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Cáo trạng số 123/CT-VKSTPVT ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kiều T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều T từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động; Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập nên đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Kiều T đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết quả giám định, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kiều T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 24-01-2021, tại nhà nghỉ Kim Ngân, số 969/3 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, Nguyễn Thị Kiều T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9308 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi do bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh để xử

lý theo quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có 03 con (con nhỏ nhất sinh ngày 11-6-2019) nhưng bị cáo không tu chí làm ăn để chăm sóc, nuôi dưỡng các con, sống lương thiện làm gương cho con cái noi theo mà đưa các con vào Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, còn bản thân thì lao vào con đường nghiện ngập, bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là thể hiện sự coi thường pháp luật; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của người mẹ đối với con cái nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là con nghiện, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản

1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Kiều T (Tết Em) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kiều T (Tết Em) 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 24 tháng 01 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 130 ngày 01-02-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO (màn hình bị nứt vỡ).

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 170/BB.CCTHA ngày 24 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hồng Lợi